TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN ĐỀ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 09/8/2017
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chiêm Ngọc Linh
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Huỳnh Minh Thuận
2/ Bà Bùi Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Qual – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2017/TLST-HNGĐ ngày 19/5/2017 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông A, sinh năm 1981 (có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Bà B, sinh năm 1980 (có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã I, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/4/2017 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông A trình bày: Vào ngày 08/12/2010 ông A và bà B tổ chức lễ cưới, có đi đăng ký kết hôn và được UBND xã D, huyện E, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 08/12/2010. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống không có hạnh phúc nên đã ly thân từ cuối năm 2016 đến nay. Hiện ông A nhận thấy không thể chung sống với bà B được nữa, nên có nguyện vọng ly hôn. Thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung là: C, sinh ngày 30/12/2011 hiện đang sống với bà B.

Nay ông A yêu cầu được ly hôn với bà B và đồng ý giao con cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, ông A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà B trình bày: Bà B thừa nhận về thời gian kết hôn như ông A trình bày là đúng, thời gian sống chung vợ chồng cũng có mâu thuẫn, cải vã nhưng không đáng để ly hôn. Hiện bà B còn thương ông A nên không đồng ý ly hôn, nhưng nếu ông A cương quyết xin ly hôn thì bà cũng đồng ý. Về con chung là C, sinh ngày 30/12/2011 đang sống với bà B, trường hợp phải ly hôn bà yêu cầu được nuôi con, yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tài sản và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, đương sự chấp hành đúng pháp luật và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông A, nhận thấy ông A và bà B tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn năm 2010 và được UBND xã D, huyện E, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 08/12/2010. Quan hệ hôn nhân của ông A và bà B không vi phạm các điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nhưng sau một thời gian chung sống, đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi vã nên dẫn đến bất hòa, cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2016 đến nay. Hiện ông A nhận thấy không thể chung sống với bà B được nữa nên có nguyện vọng ly hôn.

[2] Bà B trình bày bà còn thương chồng, không muốn ly hôn, nhưng nếu ông A cương quyết ly hôn thì bà cũng đồng ý. Hội đồng xét xử đã phân tích, động viên ông A suy nghĩ lại, hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà B nhưng ông A vẫn cương quyết xin được ly hôn, từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa các bên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông A được ly hôn với bà B.

Thời gian chung sống ông A và bà B có 01 con chung là C, sinh ngày 30/12/2011 hiện đang sống với bà B. Ông A đồng ý giao con cho bà B nuôi dưỡng đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Để đảm bảo cuộc sống của cháu C không bị xáo trộn, để cháu phát triển bình thường về tâm, sinh lý, đồng thời bà B cũng trình bày trong trường hợp nếu ly hôn thì bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của ông C là giao con cho bà B nuôi dưỡng, ông A phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng là 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 09/8/2017. Địa điểm giao nhận tiền cấp dưỡng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông A và bà B trình bày không có yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Từ những phân tích nêu trên, xét yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Ông A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/QBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/QBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông A

- Về quan hệ hôn nhân: Ông A được ly hôn với bà B

- Về con chung: Giao cháu C, sinh ngày 30/12/2011 cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Buộc ông A cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Mức cấp dưỡng mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Hội đồng xét xử tuyên án (ngày 09/8/2017) đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Địa điểm giao nhận tiền cấp dưỡng: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Ông A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, ông A không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giao dục cháu C của bà B.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông A và bà B trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2/ Về án phí sơ thẩm: Ông A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng: 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền ứng án phí ông A đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai số 0003690, ngày 11/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, ông A còn phải nộp thêm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải Thi hành án có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật

Thi hành án dân sự, thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ST (Phòng KTNN&THA);
- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- UBND xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chiêm Ngọc Linh